

BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ

Số: 1904 TCT/PCCS
V/v hướng dẫn sử dụng hóa đơn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 17 tháng 6 năm 2005

Kính gửi: Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam

Trả lời công văn số 421/NHNT.KTTC ngày 12/04/2005 của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam về việc hướng dẫn sử dụng hóa đơn; Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1/ Đối với hoạt động mua, bán ngoại tệ:

- Bán ngoại tệ: Đề nghị Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam thực hiện đúng theo hướng dẫn tại công văn số 1273 TCT/PCCS ngày 29/04/2004 của Tổng cục Thuế hướng dẫn cụ thể về việc sử dụng hóa đơn đối với hoạt động kinh doanh của ngân hàng.

- Mua ngoại tệ: Nếu ngân hàng mua ngoại tệ của cơ sở kinh doanh thì đơn vị bán phải lập hóa đơn bán hàng. Nếu mua ngoại tệ của cá nhân không kinh doanh thì ngân hàng được lập bảng kê theo mẫu số 04/GTGT ban hành kèm theo Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 158/2003/NĐ-CP ngày 10/12/2003 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật thuế giá trị gia tăng..

2/ Về hóa đơn, chứng từ mua hàng hóa, dịch vụ:

- Trường hợp mua hàng nông, lâm, thuỷ sản của người sản xuất trực tiếp bán ra không có hóa đơn bán hàng thì doanh nghiệp lập hóa đơn thu mua hàng nông, lâm, thuỷ sản giao cho người bán hàng theo quy định tại điều 10 Nghị định số 89/2002/NĐ-CP ngày 07/11/2002 của Chính phủ quy định về in, phát hành, sử dụng, quản lý hóa đơn.

- Trường hợp mua hàng hóa khác của cá nhân không kinh doanh, không có hóa đơn: Tại điểm 2.2, mục III, phần B Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 hướng dẫn thi hành Nghị định số 164/2003/NĐ-CP ngày 22/12/2003 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật thuế thu nhập doanh nghiệp quy định: “*Trường hợp cơ sở kinh doanh mua sản phẩm làm bằng mây, tre, cọ, dừa... của người nông dân trực tiếp làm ra; mua sản phẩm thủ công mỹ nghệ của các nghệ nhân không kinh doanh; mua đất, đá, cát, sỏi của người dân tự khai thác; mua phép liệu của người trực tiếp thu nhặt và một số dịch vụ của cá nhân không kinh doanh, không có hóa đơn, chứng từ theo chế độ quy định thì được lập bảng kê trên cơ sở chứng từ thanh toán của người bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ (mẫu số 01/TNDN kèm theo thông tư này). Giám đốc doanh nghiệp duyệt chi theo bảng kê và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của bảng kê*”.

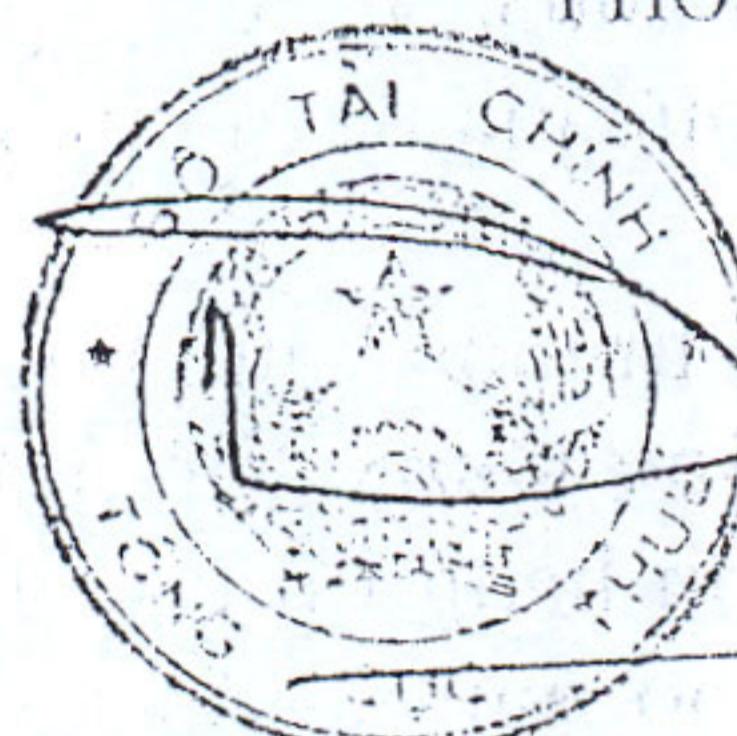
Tại điểm 9.1 Thông tư số 88/2004/TT-BTC ngày 01/09/2004 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung Thông tư số 128/2003/TT-BTC ngày 22/12/2003 quy định: “*Bãi bỏ mẫu số 01/TNDN bằng kê mua hàng hóa, dịch vụ của tổ chức, cá nhân không kinh doanh không có hóa đơn, chứng từ theo chế độ quy định và thay cụm từ mẫu số 01/TNDN tại tiết 2.2, điểm 2, mục III, phần B bằng cụm từ mẫu số 04/GTGT- Bảng kê thu mua hàng hóa mua vào không có hóa đơn ban hành kèm theo Thông tư số 120/2003/TT-BTC ngày 12/12/2003 của Bộ Tài chính...*”

Căn cứ quy định nêu trên, trường hợp doanh nghiệp mua thực phẩm, hàng hóa của cá nhân không kinh doanh, không có hóa đơn thì doanh nghiệp được lập bảng kê 04/GTGT trên cơ sở chứng từ thanh toán của người bán hàng để tính thuế TNDN.

3/ Tổng cục Thuế ghi nhận các kiến nghị của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam về chứng từ điện tử và nâng mức chi phí hợp lý đối với chi trang phục để nghiên cứu, xem xét khi sửa đổi, bổ sung các văn bản có liên quan.

Tổng cục Thuế thông báo để Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam biết và thực hiện.

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Phạm Duy Khuong

Nơi nhận:

- Như trên.
- Lưu: VP(HC), PCCS(2b)